

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
TỈNH TIỀN GIANG**  
Bản án số: 231/2022/DSPT  
Ngày: 07/9/2022

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

-----  
*V/v tranh chấp: “Chia thừa  
kế; Chia tài sản chung trong  
hộ; Hủy giấy chứng nhận  
quyền sử dụng đất”*

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TIỀN GIANG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Võ Ngọc Giàu**.

Các Thẩm phán: - Ông **Mai Hoàng Khải**;

- Ông **Lê Thanh Vân**.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà **Dương Thị Hà Vy**, thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa:** Bà **Lê Thị Thắm** - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số: 137/2022/TLPT-DS ngày 04 tháng 7 năm 2022 về tranh chấp: “Chia di sản thừa kế; Chia tài sản chung trong hộ; Hủy giấy chứng nhận quyền sử dụng đất”.

Do bản án dân sự sơ thẩm số: 11/2022/DS-ST ngày 11/02/2022 của Tòa án nhân dân huyện Tân Phú Đông, tỉnh Tiền Giang bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 185/2022/QĐXX-PT ngày 06 tháng 7 năm 2022, giữa các đương sự:

\* Nguyên đơn: **Nguyễn Thị Thùy T E**, sinh năm 1986;

Địa chỉ: Ấp L Q 1, xã P Đ, huyện Tân Phú Đông, tỉnh Tiền Giang.

\* Bị đơn: **Nguyễn Thị Thùy T**, sinh năm 1971;

Địa chỉ: Ấp L Q 1, xã P Đ, huyện Tân Phú Đông, tỉnh Tiền Giang.

Người đại diện theo ủy quyền: Đoàn Hữu V, sinh năm 1960;

Địa chỉ: Số 0 ấp P Th, xã T M C, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang. (Văn bản ủy quyền ngày 28/3/2022)

\* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. **Nguyễn Thị Kim N**, sinh năm 1989;

Địa chỉ: Ấp B Đ T, xã B N, huyện Gò Công Tây, tỉnh Tiền Giang.

2. **Chi nhánh Viettel Tiền Giang**;

Địa chỉ: Số 66 đường Đinh Bộ Lĩnh, Phường 9, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang.  
 Người đại diện theo pháp luật: Ông Hoàng Văn H – Chức vụ: Giám đốc.

### 3. Ủy ban nhân dân xã Phú Đông;

Địa chỉ: Ấp L Q 1, xã P Đ, huyện Tân Phú Đông, tỉnh Tiền Giang.

Đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Phước T - Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Phú Đông.

Đại diện theo ủy quyền: Ông Trần Văn T - Phó chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Phú Đông.

### 4. Ủy ban nhân dân huyện Tân Phú Đông;

Địa chỉ: Ấp B L, xã P T, huyện Tân Phú Đông, tỉnh Tiền Giang

Đại diện theo pháp luật: Ông Bùi Thái S – Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Tân Phú Đông.

5. **Nguyễn Phước T**, sinh năm 1981;

6. **Lý Thủy T**, sinh năm 1983;

Cùng địa chỉ: Ấp L Q 1, xã P Đ, huyện Tân Phú Đông, tỉnh Tiền Giang.

7. **Bùi Minh L**, sinh năm 2012;

8. **Bùi Thị Minh T**, sinh năm 2014;

Người đại diện theo pháp luật của cháu Lâm và cháu Thu: Nguyễn Thị Thùy T E, sinh năm 1986;

Cùng địa chỉ: Ấp L Q 1, xã P Đ, huyện Tân Phú Đông, tỉnh Tiền Giang.

9. **Nguyễn Thanh T**, sinh năm 2008;

Người đại diện theo pháp luật của cháu T: Nguyễn Thị Thùy T, sinh năm 1971.

Cùng địa chỉ: Ấp L Q 1, xã P Đ, huyện Tân Phú Đông, tỉnh Tiền Giang.

10. **Nguyễn Văn Hữu T**, sinh năm 2000;

Địa chỉ: Ấp L Q 1, xã P Đ, huyện Tân Phú Đông, tỉnh Tiền Giang.

Người đại diện theo ủy quyền: Đoàn Hữu V, sinh năm 1960

Địa chỉ: Số 0 ấp P T, xã T M C, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang. (Văn bản ủy quyền ngày 28/3/2022)

11. **Phạm Văn Kim T**, sinh năm 1969;

Địa chỉ: Ấp L Q 1, xã P Đ, huyện Tân Phú Đông, tỉnh Tiền Giang.

12. **Bùi Văn T**, sinh năm 1983;

Địa chỉ: Ấp H P, xã L H, thị xã Gò Công, tỉnh Tiền Giang.

Tạm trú: Ấp L Q 1, xã P Đ, huyện Tân Phú Đông, tỉnh Tiền Giang.

13. **Phạm Văn M**, sinh năm 1971;

Địa chỉ: Ấp N C, xã P T, huyện Gò Công Đông, tỉnh Tiền Giang.

Nơi cư trú: Ấp L Q 1, xã P Đ, huyện Tân Phú Đông, tỉnh Tiền Giang.

Người đại diện theo ủy quyền: Đoàn Hữu V, sinh năm 1960

Địa chỉ: Số 0 ấp P T, xã T M C, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang. (Văn bản ủy quyền ngày 28/3/2022)

\* Người kháng cáo: Đoàn Hữu V, sinh năm 1960 là người đại diện theo ủy quyền của bị đơn Nguyễn Thị Thùy T.

(Ông V và chị T E có mặt tại phiên tòa)

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

\* Theo án sơ thẩm;

- Nguyên đơn chị Nguyễn Thị Thùy T E trình bày: Mẹ chị là bà Nguyễn Thị M, sinh năm 1950, mất ngày 18 tháng 11 năm 2014. Lúc sinh thời mẹ chị có 02 người con gồm Nguyễn Thị Thùy T E, sinh năm 1986 và Nguyễn Thị Thùy T, sinh năm 1971. Lúc sinh thời mẹ chị T E có tài sản chung trong hộ gồm: thửa 319, tờ bản đồ PDC3, diện tích là 2.202m<sup>2</sup>, loại đất ở nông thôn và đất trồng cây lâu năm, địa chỉ thửa đất ở ấp L Q 1, xã P Đ, huyện Tân Phú Đông, tỉnh Tiền Giang (theo đo đạc thực tế có diện tích là 2.382,4m<sup>2</sup>), được Ủy ban nhân dân huyện Gò Công Đông cấp cho bà Nguyễn Thị M ngày 20 tháng 01 năm 2005 và thửa đất số 114, tờ bản đồ, tờ bản đồ PDC1, diện tích 7.753m<sup>2</sup> (theo đo đạc thực tế có diện tích là 6487,8m<sup>2</sup>), loại đất lúa, được Ủy ban nhân dân huyện Gò Công Đông cấp ngày 05 tháng 6 năm 2001 cho hộ bà Nguyễn Thị M. Khi sinh thời thì mẹ chị không cho bất kỳ ai các phần đất này. Trên phần đất ở thửa 319 có 01 căn nhà do mẹ chị T E là bà Nguyễn Thị M để lại và 01 trụ sóng của Viettel do Viettel thuê đất để làm trụ sóng. Khi được cấp đất thì trong hộ có gồm Nguyễn Thị M, Nguyễn Thị Thùy T, Nguyễn Thị Thùy T E, Nguyễn Thị Kim N. Chị N là cháu họ của mẹ bà chỉ nhập hộ khẩu vào để đi học, không liên quan gì đến việc được cấp quyền sử dụng đất.

Nay chị T E yêu cầu chia tài sản chung trong hộ đối với thửa đất 319 và thửa 114 chị T xin nhận 1 kỷ phần trong tài sản chung của hộ bà M.

Yêu cầu chia thừa kế đối với tài sản chung của bà M theo quy định pháp luật chị xin nhận 01 kỷ phần đối với phần thừa kế của bà M.

Yêu cầu chia số tiền cho Viettel Tiền Giang thuê trụ sóng mà từ khi mẹ tôi mất đến nay chị T đã nhận tổng số tiền là 165.600.000đ (Một trăm sáu mươi lăm triệu sáu trăm nghìn đồng). Chị T E xin nhận ½ với số tiền là 82.800.000đ (tám mươi hai triệu tám trăm nghìn đồng).

Yêu cầu xin nhận ½ giá trị căn nhà do mẹ tôi cất trên phần đất thửa 319.

Yêu cầu hủy giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số 01379 do Ủy ban nhân dân huyện Tân Phú Đông cấp cho chị Nguyễn Thị Thùy T ở thửa 114, tờ bản đồ PDC1 do phần đất nay cấp cho hộ mà không có chị T tự ý giả chữ ký của chị để

làm giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và tại thời điểm đó mẹ chị đã bị bệnh không nhận thức được và không biết chữ nên hợp đồng không đúng.

Tại phiên tòa chị T E rút lại yêu cầu chia căn nhà trên phần đất thửa 319 và đồng ý để chị T sở hữu, quản lý, sử dụng toàn bộ căn nhà; yêu cầu Chi nhánh Viettel Tiền Giang tháo dỡ di dời trụ sóng vì đã hết hạn hợp đồng.

- *Người đại diện theo ủy quyền của bị đơn Nguyễn Thị Thùy T ông Đoàn Hữu V trình bày:* Nay với yêu cầu khởi kiện của chị T E chị T không đồng ý. Đối với thửa 319 đất ở nông thôn và đất trồng cây lâu năm thì chia ra làm 04 phần: 01 phần để thờ cúng bà M, chị T 01 phần, anh T 01 phần, chị T E 01 phần và chị T E phải trả lại công bồi thổ của chị T là 300.000.000đ (Ba trăm triệu đồng).

Đối với thửa 114 thì nếu chị T E không nhận phần đất ở và đất cây lâu năm thì chị sẽ cho 03 công đất nhỏ (mỗi công đất nhỏ 625m<sup>2</sup>).

Đối với căn nhà là do vợ chồng chị T cất thì với yêu cầu chị T E chia căn nhà thì chị không đồng ý.

Đối với yêu cầu chia số tiền cho thuê trụ sóng Viettel thì chị T không đồng ý vì đây là số tiền dùng để thờ cúng ông bà.

Đối với yêu cầu hủy giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của chị ở thửa 114 thì chị T không đồng ý.

Tại phiên tòa ông Hữu V đồng ý để chị T nhận căn nhà trên phần đất ở thửa 319 và đồng ý với ý kiến của chị T E về việc yêu cầu di dời trụ sóng Viettel trên phần đất thửa 319. Ông V cho rằng nguồn gốc phần đất tranh chấp là do cha mẹ chị Thùy T là ông Nguyễn Văn Q và bà Nguyễn Thị M tạo lập không liên quan gì đến chị T E.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

+ *Đại diện chi nhánh Viettel trình bày:* Sau khi bà M mất thì Chi nhánh Viettel Tiền Giang tiếp tục thực hiện hợp đồng với chị Nguyễn Thị Thùy T và đã trả cho chị T số tiền là tổng số tiền là 165.600.000đ (*Một trăm sáu mươi lăm triệu sáu trăm nghìn đồng*). Nay Chi nhánh Viettel tiền Giang có ý kiến nếu như thửa đất 319 Tòa án giao cho 01 người thì sẽ tiếp tục thực hiện với người được Tòa án giao, còn nếu như trường hợp giao cho nhiều người thì đề nghị Tòa án cho Chi nhánh Viettel Tiền Giang 01 năm để di dời trụ sóng.

+ *Anh Phạm Văn M và người đại diện do được ủy quyền ông Phạm Văn T trình bày:* Đối với thửa đất số 114, tờ bản đồ PDC1, diện tích 7.753m<sup>2</sup>, đất trồng lúa nước, ấp L Q 1, xã P Đ, huyện Tân Phú Đông theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CH01379 ngày 14 tháng 7 năm 2014 của Ủy ban nhân dân huyện Tân Phú Đông là cấp cho chị Nguyễn Thị Thùy T. Nguồn gốc đất là của ông bà ngoại vợ để lại cho mẹ vợ anh là bà Nguyễn Thị M. Bà M làm thủ tục tặng cho riêng chị Thùy T là hợp pháp. Nên việc chị T E yêu cầu chia tài sản chung trong hộ và chia thừa kế đối với phần đất này là hoàn toàn không có căn cứ.

Đối với căn nhà trên thửa đất thửa 319 là cấp cho hộ bà Nguyễn Thị M thì do anh M đã bỏ ra nhiều tiền bạc, công sức để nuôi dưỡng mẹ vợ, thờ cúng cha vợ và ông bà bên vợ, trong đó chi phí thuốc men, đi đứng giao tế xã hội cho cha mẹ vợ, cúng đồ cha mẹ vợ, cúng đồ cha mẹ vợ và ông bà bên vợ 20 năm nay, chỉ

phí mả, cúng giỗ cho mẹ vợ từ 06 năm nay, cũng như bảo quản, bồi thổ diện tích đất 2.202m<sup>2</sup> đất ở và đất trồng cây lâu năm 20 năm nay. Ông M yêu cầu được nhận tất cả các khoản tiền nêu trên là 300.000.000 đồng (*Ba trăm triệu đồng*).

+ *Anh Nguyễn Văn Hữu T trình bày:* Đối với thửa đất số 114, tờ bản đồ PDC1, diện tích 7.753m<sup>2</sup>, đất trồng lúa nước, ấp L Q 1, xã P Đ, huyện Tân Phú Đông theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CH01379 ngày 14 tháng 7 năm 2014 của Ủy ban nhân dân huyện Tân Phú Đông là cấp cho chị Nguyễn Thị Thùy T. Nguồn gốc đất là của ông bà cố ngoại của anh T để lại cho bà ngoại anh là bà Nguyễn Thị M. Bà M làm thủ tục tặng cho riêng chị Thùy T là hợp pháp. Nên việc chị T E yêu cầu chia tài sản chung trong hộ và chia thừa kế đối với phần đất này là hoàn toàn không có căn cứ.

Đối với phần đất thửa 319, tờ bản đồ PDC3, diện tích 2.202m<sup>2</sup> cấp cho hộ bà Nguyễn Thị M. Anh Hữu T yêu cầu trước khi phân chia tài sản chung và chia thừa kế thì yêu cầu Tòa án xem xét khấu trừ tiền bạc và công sức đóng góp của anh T bỏ ra trong 10 năm với số tiền là 50.000.000 đồng (*Năm mươi triệu đồng*).

+ *Anh Nguyễn Phước T và chị Lý Thủy T trình bày:* Phần đất mà anh T và chị T chuyển nhượng tại thửa 670, diện tích 505,7m<sup>2</sup>, tờ bản đồ PDC1, loại đất trồng lúa do vợ chồng anh T và chị T nhận chuyển nhượng của bà Phạm Thị P, địa chỉ ấp L Q 1, xã P Đ, huyện Tân Phú Đông. Việc chị T E cho rằng thửa đất 670 của anh T và chị T trùng với thửa 114 là không đúng. Đối với thửa 668, diện tích 986,6m<sup>2</sup>, loại đất chuyên trồng lúa nước, nguồn gốc đất là của cha anh T là ông Nguyễn Phước T đến năm 2003 thì ông T tặng cho anh T. Phần đất này cũng không trùng với thửa 114, tờ bản đồ PDC1 như chị T E trình bày. Trước đây, vợ chồng anh T và chị T có thỏa thuận chuyển nhượng phần đất ở thửa 114, tờ bản đồ PDC1, anh T và chị T đã cho chị T mượn số tiền là 64.000.000đ (*sáu mươi bốn triệu đồng*) để trả nợ ngân hàng. Anh T và chị T có giữ giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của chị T. Sau đó, chị T và chị T E xảy ra tranh chấp thì anh T và chị T đã trả lại giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho chị T. Đối với số tiền mà anh T và chị T cho chị T mượn thì anh T và chị T sẽ tự giải quyết với chị T.

+ *Nguyễn Thị Kim N trình bày:* Trước đây, do nhu cầu học lớp 1 nên chị N nhập hộ khẩu vào hộ bà Nguyễn Thị M. Nay chị T E và chị T tranh chấp chia thừa kế, chia tài sản chung trong hộ thì chị N từ chối nhận tài sản chung trong hộ. Chữ ký trong hợp đồng tặng cho quyền sử dụng đất không phải là do chị N ký tên.

+ *Phạm Văn Kim T trình bày:* Cách đây khoảng 30 đến 40 năm, ông T có chuyển nhượng 01 phần đất 03 công đất liền kề với đất của bà P nhưng do canh tác không thuận lợi nên đã chuyển đổi với bà P 02 công đất nhỏ. Tôi vẫn sử dụng ổn định 02 công đất này và không trùng với thửa 114 mà chị Nguyễn Thị Thùy T được cấp giấy. Hiện tại thì chị T E và chị T cũng không tranh chấp với ông T phần đất ông T đang canh tác. Nay ông không có yêu cầu đối với việc hoán đổi quyền sử dụng đất trong vụ án này.

\* Bản án dân sự sơ thẩm số 11/2022/DS-ST ngày 11/02/2022 của Tòa án nhân dân huyện Tân Phú Đông, tỉnh Tiền Giang đã: Căn cứ các Điều 147, 227,

228, 235, 244 Bộ luật Tố tụng dân sự; Căn cứ các Điều 219, 623 và 649, 650, 651 Bộ luật Dân sự năm 2015; Căn cứ các Khoản 29 Điều 3 Luật Đất đai năm 2013; Căn cứ Khoản 2, Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án. Xử:

Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị Thùy T E.

1. Chị Nguyễn Thị Thùy T E được chia tài sản chung trong hộ, chia di sản thừa kế, phần đất 319, tờ bản đồ PDC3, diện tích là 1.191,2 m<sup>2</sup>, trong đó có đất ở nông thôn là 150m<sup>2</sup>, đất trồng cây lâu năm là 1.041,2m<sup>2</sup>, địa chỉ thửa đất tại ấp L Q 1, xã P Đ, huyện Tân Phú Đông, tỉnh Tiền Giang. (Có sơ đồ bản vẽ kèm theo)

Phần đất có các bên tiếp giáp như sau:

- + Đông giáp: Rạch Lý Quàn;
- + Tây giáp: Đường Đal;
- + Nam giáp: mương nước công cộng và thửa 317;
- + Bắc giáp: Phần đất còn lại của thửa 319 chia cho chị Nguyễn Thị Thùy T.

2. Chị Nguyễn Thị Thùy T E được chia tài sản chung trong hộ, chia di sản thừa kế, phần đất 114, tờ bản đồ PDC1, diện tích là 3.243,9 m<sup>2</sup>, loại đất lúa, địa chỉ thửa đất tại ấp L Q 1, xã P Đ, huyện Tân Phú Đông, tỉnh Tiền Giang. (Có sơ đồ bản vẽ kèm theo)

Phần đất có các bên tiếp giáp như sau:

- + Đông giáp: Rạch công cộng;
- + Tây giáp: Phạm Văn Kim T;
- + Nam giáp: Nguyễn Thị H;
- + Bắc giáp: Phần đất còn lại của thửa 114 chia cho chị Nguyễn Thị Thùy T.

3. Chị Nguyễn Thị Thùy T được chia tài sản chung trong hộ, chia di sản thừa kế, phần đất 319, tờ bản đồ PDC3, diện tích là 1.191,2 m<sup>2</sup>, trong đó có đất ở nông thôn là 150m<sup>2</sup>, đất trồng cây lâu năm là 1.041,2m<sup>2</sup>, địa chỉ thửa đất tại ấp L Q 1, xã P Đ, huyện Tân Phú Đông, tỉnh Tiền Giang. (Có sơ đồ bản vẽ kèm theo)

Phần đất có các bên tiếp giáp như sau:

- + Đông giáp: Rạch Lý Quàn;
- + Tây giáp: Đường Đal + Huỳnh Thị T;
- + Nam giáp: Phần đất còn lại của thửa 319 chia cho chị Nguyễn Thị Thùy T E;
- + Bắc giáp: Huỳnh Thị T

4. Chị Nguyễn Thị Thùy T được chia tài sản chung trong hộ, chia di sản thừa kế, phần đất 114, tờ bản đồ PDC1, diện tích là 3.243,9 m<sup>2</sup>, loại đất lúa, địa chỉ thửa đất tại ấp L Q 1, xã P Đ, huyện Tân Phú Đông, tỉnh Tiền Giang. (Có sơ đồ bản vẽ kèm theo)

Phần đất có các bên tiếp giáp như sau:

- + Đông giáp: Rạch công cộng;
- + Tây giáp: Phạm Văn Kim T;
- + Nam giáp: Phần đất chia còn lại của thửa 114 chia cho chị Nguyễn Thị Thùy T E;
- + Bắc giáp: Nguyễn Thị N.

Chị Nguyễn Thị Thùy T E và chị Nguyễn Thị Thùy T được quyền liên hệ cơ quan nhà nước có thẩm quyền để làm thủ tục cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.

5. Buộc chị Nguyễn Thị Thùy T trả cho chị Nguyễn Thị Thùy T E số tiền là 82.800.000 đồng (*tám mươi hai triệu tám trăm nghìn đồng*), thực hiện khi án có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày chị Nguyễn Thị Thùy T E có đơn yêu cầu thi hành án, nếu chị Nguyễn Thị Thùy T chậm thực hiện thì phải chịu lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo thỏa thuận của các bên nhưng không được quá mức lãi suất được quy định tại khoản 1 Điều 468 của Bộ luật dân sự; nếu không có thỏa thuận thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

6. Buộc Chi nhánh Viettel Tiền Giang di dời trụ sóng ra khỏi phần đất thuộc thửa 319, tờ bản đồ PDC3, địa chỉ thửa đất tại ấp L Q 1, xã P Đ, huyện Tân Phú Đông, tỉnh Tiền Giang. Thời gian di dời là 01 năm khi án có hiệu lực pháp luật.

7. Đình chỉ yêu cầu khởi kiện chia thừa kế là căn nhà trên phần đất thửa 319, tờ bản đồ PDC3 của Nguyễn Thị Thùy T E.

- Ngoài ra bản án sơ thẩm còn tuyên về nghĩa vụ chịu án phí và quyền kháng cáo của đương sự.

Ngày 11 tháng 3 năm 2022, đại diện theo ủy quyền của bị đơn bị đơn ông Đoàn Hữu V kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm do bản án có quá nhiều sai phạm về thủ tục tố tụng kể cả nội dung vụ án và phần nhận định của Tòa án nhân dân huyện Tân Phú Đông không đúng với thực tế, không trung thực, không khách quan, mâu thuẫn với nội dung đến nhận định dẫn đến vi phạm nghiêm trọng quyền và lợi ích của bị đơn.

\* Tại phiên tòa phúc thẩm, ông V giữ yêu cầu kháng cáo, chị Trang Em giữ yêu cầu khởi kiện.

Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa trình bày quan điểm:

Về tố tụng: Những người tiến hành tố tụng thực hiện và người tham gia tố tụng chấp hành đúng quy định của pháp luật về tố tụng dân sự tại Tòa án cấp phúc thẩm. Về nội dung vụ án: Đại diện Viện kiểm sát có nhiều phân tích về tài liệu, chứng cứ và có quan điểm về các căn cứ, cơ sở pháp lý chưa xác định nguồn gốc diện tích đất tranh chấp, chưa có chứng cứ để chia tài sản chung trong hộ và chia thừa kế; yêu cầu của ông Mười và anh Tài chưa được Tòa án thụ lý để giải quyết là thiếu sót. Đề nghị

hủy bản án sơ thẩm, do đề nghị hủy án nên không xem xét yêu cầu kháng cáo của ông V

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, lời trình bày của các đương sự, ý kiến của Kiểm sát viên và những quy định pháp luật:

[I]- Về tố tụng: Quan hệ pháp luật tranh chấp: Chia tài sản chung trong hộ; Chia thừa kế; Hủy giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. Đương sự thực hiện quyền kháng cáo, về thời hạn, thủ tục kháng cáo theo qui định Tố tụng dân sự.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có đơn xin vắng mặt và những người vắng mặt không có lý do, nhưng đã được triệu tập hợp lệ 02 lần nên Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt theo Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

[II]- Về nội dung vụ án: Bà Nguyễn Thị M có đứng tên hộ quyền sử dụng 02 thửa đất (là tài sản tranh chấp): Thửa 319 diện tích 2.202m<sup>2</sup> ngày 20/01/2005 và thửa 114 diện tích 7.753m<sup>2</sup> ngày 05/6/2001. Bà M có 02 người con là Nguyễn Thị Thùy T và Nguyễn Thị Thùy T E, khi còn sống bà M tặng cho Nguyễn Thị Thùy T thửa đất 114 vào ngày 05/6/2014, chị T đứng tên quyền sử dụng vào ngày 10/7/2014. Bà M mất ngày 18/11/2014. Nguồn gốc đất theo chị T E trình bày là được bà ngoại (là mẹ của bà M) để lại cho bà M; còn chị T trình bày là do cha chị (ông Nguyễn Văn Q) và bà M tạo lập, để lại. Chị T và chị T E là chị em cùng mẹ khác cha.

[II.1]- Theo hồ sơ thì không có tài liệu, chứng cứ thể hiện nguồn gốc đất; chưa xác định được là của bà M được mẹ để lại hay là của công sức bà M tạo lập cùng với ai. Chỉ căn cứ vào sổ hộ khẩu là các thành viên trong hộ để xác định là hộ sử dụng đất, phân chia theo bản án sơ thẩm là chưa đảm bảo cơ sở pháp lý. Từ đó, chưa có căn cứ xác định tài sản tranh chấp để chia cho chị T E và chị T, một số vấn đề như sau:

- Là cơ sở pháp lý để giải quyết yêu cầu về hủy giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cấp cho chị T.

- Bà M được cấp quyền sử dụng theo hộ thửa 114 vào năm 2001 và thửa 319 vào năm 2005, khi đó chị T được 30 tuổi trở lên, còn chị T E được 15 - 19 tuổi. Các bên thừa nhận chị T E khi mới trưởng thành thì lên thành phố Hồ Chí Minh sinh sống đến khi có chồng con cho đến nay. Cần xác định cơ sở pháp lý về nguồn gốc tạo lập, công sức đóng góp, cải tạo gìn giữ, canh tác sử dụng đất... để làm căn cứ xác định là hộ sử dụng đất để chia tài sản chung trong hộ tại thửa 114 và 319.

- Khi còn sống bà M có lập hợp đồng tặng cho chị Nguyễn Thị Thùy T thửa 114, như vậy về pháp luật thừa kế thì bà M đã thể hiện ý chí chuyển giao tài sản thừa kế là quyền sử dụng đất cho chị T; do đó, di sản thừa kế là thửa 114 không còn để chị T E được hưởng quyền thừa kế.

- Trong trường hợp nguồn gốc đất là do bà M tạo lập cùng chồng (Cha của chị T) thì chị T E chỉ được hưởng quyền thừa kế ½, là kỷ phần của bà M trong thửa 319.



[II.2]- Từ nguồn chứng cứ thiếu sót nêu trên, nên lợi tức phát sinh từ di sản thừa kế là số tiền 165.600.000 đồng do Công ty viễn thông Viettel thuê đất cũng cần xác định lại để giải quyết theo yêu cầu của chị T E.

[III]. Đối với người liên quan là anh Phạm Văn M có đưa ra yêu cầu giao trả số tiền 300.000.000 đồng, và anh Nguyễn Văn Hữu T cũng có đưa ra yêu cầu giao trả số tiền 50.000.000 đồng. Yêu cầu này có liên quan đến quyền và nghĩa vụ tài sản đối với cá nhân cụ thể, nghĩa vụ về án phí; nên cũng cần thiết thụ lý đối với yêu cầu của anh M và anh T để giải quyết trong vụ án.

[IV]- Trong giai đoạn phúc thẩm, có thu thập tài liệu về thủ tục cấp quyền sử dụng đất cho bà M, thì được Chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai huyện Tân Phú Đông xác nhận ngày 15/8/2022 cho biết: Hồ sơ lưu trữ của hộ bà M không được huyện Gò Công Đông bàn giao; nên chưa có căn cứ xác định được nguồn gốc đất. Do đó, nguồn chứng cứ này Tòa án cấp sơ thẩm chưa thực hiện được.

Từ những phân tích đã nêu trên, nhằm đảm bảo quyền lợi của các đương sự trong hai cấp xét xử, xét thấy cần thiết phải hủy bản án sơ thẩm, giao hồ sơ vụ án cho Tòa án nhân dân huyện Tân Phú Đông giải quyết lại theo thủ tục sơ thẩm.

[V]- Ý kiến và quan điểm của đại diện Viện kiểm sát được Hội đồng xét xử xem xét, chấp nhận đề nghị hủy bản án sơ thẩm.

[VI]- Do hủy bản án sơ thẩm nên ông V không phải chịu án phí dân sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên;

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ khoản 3 Điều 308, khoản 1 Điều 310 Bộ luật tố tụng dân sự;

1. Hủy Bản án dân sự sơ thẩm số: 11/2022/DS-ST ngày 11/02/2022 của Tòa án nhân dân huyện Tân Phú Đông, tỉnh Tiền Giang về việc tranh chấp: “Chia di sản thừa kế; Chia tài sản chung trong hộ; Hủy giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.”

Giao hồ sơ vụ án cho Tòa án nhân dân huyện Tân Phú Đông thụ lý, giải quyết lại theo thủ tục chung.

2. Về án phí dân sự phúc thẩm:

Ông Đoàn Hữu V không phải chịu án phí dân sự phúc thẩm, được hoàn lại số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0008166 ngày 14/3/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Phú Đông, tỉnh Tiền Giang.

Án phí dân sự sơ thẩm sẽ được xem xét khi giải quyết lại vụ án.

3. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- TAND cấp cao tại TP. Hồ Chí Minh;
- Phòng KTNV Tòa án tỉnh Tiền Giang;
- VKSND tỉnh Tiền Giang;
- TAND huyện Tân Phú Đông;
- Chi cục THADS huyện Tân Phú Đông
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

**Võ Ngọc Giàu**